TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 243/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 87/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Đặng Hoàng L**, sinh ngày: 27/5/1988

Căn cước công dân số 079088023308 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp ngày 19/4/2021.

Nơi đăng ký thường trú: Số X, Phường X, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: Chung cư S, Khu dân cư X, ấp M, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà **Võ Thị P**, sinh ngày: 04/3/1989

Căn cước công dân số 042189000649 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp ngày 28/5/2024.

Nơi đăng ký thường trú: Số X, Phường X, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: Chung cư S, Khu dân cư X, ấp M, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 8 năm 2025, ông Đặng Hoàng L và bà Võ Thị P thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với

nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề về con chung, tài sản chung và nợ chung.

[2] Xét việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Hoàng L và bà Võ Thị P thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 144 đăng ký ngày 16/12/2016 tại Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh) không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Đặng Hoàng L và bà Võ Thị P đều xác nhận có 02 (hai) con chung tên là Đặng Võ Hoàng L, sinh ngày: 30/10/2017 và Đặng Võ Hoàng M, sinh ngày: 19/5/2020. Khi ly hôn, ông Đặng Hoàng L và bà Võ Thị P cùng thống nhất giao trẻ Đặng Võ Hoàng L và trẻ Đặng Võ Hoàng M cho bà Võ Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Đặng Hoàng L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi trẻ Đặng Võ Hoàng L mỗi tháng 4.500.000 đồng (Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng) và cấp dưỡng nuôi trẻ Đặng Võ Hoàng M mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Tổng cộng ông Đặng Hoàng L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi trẻ Đặng Võ Hoàng L và trẻ Đặng Võ Hoàng M mỗi tháng là 8.500.000 đồng (Tám triệu, năm trăm nghìn đồng).

Ông Đặng Hoàng L thực hiện việc giao và nhận tiền cấp dưỡng nuôi con vào ngày 05 hàng tháng tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 05/8/2025 cho đến khi trẻ Đặng Võ Hoàng L và trẻ Đặng Võ Hoàng M thành niên.

Trường hợp ông Đặng Hoàng L không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà Võ Thị P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông Đặng Hoàng L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi bà Võ Thị P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đặng Hoàng L chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông Đặng Hoàng L phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất được tính theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Đặng Hoàng L có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của

người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Đặng Hoàng L và bà Võ Thị P đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Đặng Hoàng L và bà Võ Thị P đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đặng Hoàng L và bà Võ Thị P phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông Đặng Hoàng L và bà Võ Thị P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003954 ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đặng Hoàng L và bà Võ Thị P đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kim Tuyền

2 000018 881200